

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ CÙ
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày 20 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Đình Bằng và bà Lê Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 28/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 05/01/2022 đối với bị cáo.

Nguyễn Xuân T, sinh năm 1993; nơi sinh và đăng ký HKTT: Thôn H, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T1 và bà Hà Thị T2; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 26/12/2018 bị Toà án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt ngày 19/5/2020; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/9/2011 bị UBND huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh với thời gian 12 tháng (đã thực hiện xong), ngày 28/4/2014 bị Toà án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm tù về Tội trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong), ngày 12/11/2018 bị Công an huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính (phạt tiền) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 23/10/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên “có mặt”.

- Bị hại: Ông Nguyễn Xuân T3, sinh năm 1974,
Trú tại: Thôn Đ1, xã Đ2, huyện P, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Đào Hồng X, sinh năm 1968,
Trú tại: Thôn Đ3, xã Đ2, huyện P, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”.

- Người làm chứng:

1. Anh Dương Văn D, sinh năm 1990,

Trú tại: Thôn H, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”.

2. Anh Đào Trung H1, sinh năm 1995,

Trú tại: Thôn Đ3, xã Đ2, huyện P, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 23/09/2021 Nguyễn Xuân T cùng Dương Văn D, sinh năm 1990 ở cùng thôn H, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên và Đào Trung H1, sinh năm 1995 trú tại thôn Đ3, xã Đ2, huyện P, tỉnh Hưng Yên; cả 3 người cùng nhau thống nhất đi lang thang xem nhà ai có sơ hở trong quản lý tài sản thì trộm cắp để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển số: 89G1- 056.94 chở T và H1 đi đường bờ sông Hòa Bình hướng từ xã Đoàn Đào đi thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cù. Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 24/09/2021 khi T, D, H1 đi đến khu vực gần nhà nghỉ Hoà Bình, trước cửa nhà anh Nguyễn Xuân T3 thì T phát hiện thấy mấy chân giò bằng sắt của gia đình anh T3 dựng ở mép tường tiếp giáp với đường đi. T bảo D dừng xe và T đi vào chỗ để chân giàn giáo bê 03 chân giáo ra xe thì H1 cùng đỡ chân giàn giáo lên xe với T, khi chuẩn bị đi thì bị gia đình anh T3 phát hiện truy đuổi và 03 chân giàn giáo bị đổ rơi xuống tại chỗ. H1 bị anh T3 bắt giữ lại, D điều khiển xe mô tô một mình bỏ chạy về hướng đi xã Đoàn Đào, còn T nhảy xuống xe và chạy về hướng Trung tâm y tế huyện Phù Cù. Ngày 24/09/2021 Nguyễn Xuân T và Dương Văn D đến Công an xã Đoàn Đào, huyện Phù Cù khai nhận hành vi sai phạm của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 17/KL-HĐ ngày 07/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phù Cù kết luận: 03 chân giàn giáo sắt có tổng khối lượng là 34 kg (đã qua sử dụng), tại thời điểm ngày 24/09/2021 có giá trị là 680.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định: Đào Trung H1 và Dương Văn D cùng Nguyễn Xuân T thực hiện hành vi trộm cắp ngày 24/09/2021, tài sản chiếm đoạt có giá trị 680.000 đồng (dưới 2.000.000 đồng) và H1, D không thuộc các trường hợp quy định từ điểm a đến điểm đ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, nên hành vi trộm cắp tài sản của H1 và D không đủ dấu hiệu cấu thành tội phạm. Do đó, ngày 26/09/2021 Công an huyện Phù Cù ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H1 và D về hành vi trộm cắp tài sản là đúng pháp luật.

Đối với Dương Văn D có hành vi điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn T và Đào Trung H1 là vượt quá số người quy định, nên Công an huyện Phù Cù ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D về hành vi vi phạm quy định trong lĩnh vực giao thông đường bộ là có căn cứ pháp luật.

Vật chứng: 03 chân giàn giáo sắt kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của gia đình anh Nguyễn Xuân T3, ngày 27/10/2021 Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho anh T3.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển số: 89G1-056.94, kết quả điều tra xác định chiếc xe này là tài sản của ông Đào Hồng X là

bổ đề của Đào Trung H1, việc H1 lấy xe mô tô trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản ông X không biết, nên ngày 02/11/2021 Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cù xử lý trả lại xe mô tô cho ông Đào Hồng X.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Xuân T3 đã nhận lại đủ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu giải quyết về phần bồi thường dân sự.

Tại Cáo trạng số: 01/CT-VKSPC ngày 28/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên truy tố Nguyễn Xuân T về Tội trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của bị cáo T theo nội dung cáo trạng; đồng thời đề nghị áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T từ 09 đến 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự không xem xét giải quyết; bị cáo T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Xuân T nhận tội, khai báo thành khẩn diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo và D, H1 phù hợp với hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù truy tố theo nội dung cáo trạng. Bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cù, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đầy đủ, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Nguyễn Xuân T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra; đồng thời phù hợp với biên bản, sơ đồ, bản ảnh hiện trường vụ án và đơn trình báo, lời khai của bị hại anh Nguyễn Xuân T, lời khai của hai người làm chứng đồng thời cũng là 02 người tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng bị cáo T đó là Dương Văn D và Đào Trung H1; biên bản thu giữ vật chứng và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đào Hồng X, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 24/9/2021 tại địa bàn thôn Đ1, xã Đ2, huyện P, tỉnh Hưng Yên, bị cáo Nguyễn

Xuân T cùng các anh Dương Văn D, Đào Trung H1 lợi dụng đêm tối, lén lút chiếm đoạt của gia đình anh Nguyễn Xuân T3 03 chân giàn giáo xây dựng bằng tuýt sắt, tổng trị giá tài sản là 680.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Xuân T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tuy giá trị tài sản chiếm đoạt của bị cáo và D, H1 có giá trị dưới 2.000.000 đồng, nhưng trước khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản lần này, bị cáo Nguyễn Xuân T đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản (Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HS-ST ngày 26/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, Hưng Yên) chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo T lần này có đủ dấu hiệu cấu thành Tội trộm cắp tài sản theo Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về Tội trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo Nguyễn Xuân T có nhân thân xấu, đã nhiều lần phạm tội bị kết án, nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp chữa bệnh bắt buộc, xử phạt vi phạm hành chính, nhưng sau khi ra trại được một thời gian ngắn, bị cáo không chịu tu dưỡng, phấn đấu thành người tốt mà lại đi vào con đường phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của Nhà nước. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp và cho cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết để trừng trị, cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Xuân T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự (tiền án của bị cáo đã là điều kiện và căn cứ để định tội).

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T đều có thái độ khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của bản thân; khi bị cáo và H1, D đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì bị hại phát hiện truy đuổi, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn và đã được thu hồi ngay trả lại cho bị hại không gây thiệt hại gì, nên bị cáo T được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Xuân T là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định và không có tài sản riêng nên, không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Xuân T3 là bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu giải quyết phần dân sự, nên bản án không xem xét giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân T phạm Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt, tạm giam là ngày 23/10/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu 200.000đ, (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo T;
- Bị hại: Ông T3;
- Người có QL, NV liên quan: Ông X;
- TAND tỉnh Hưng Yên (phòng KTNV);
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- CQĐT & VP CA huyện Phù Cừ;
- Cơ quan THA hình sự & dân sự huyện Phù Cừ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Hiền